TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **170A**/2021/HS-ST
Ngày 20 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vy.

Ông Nguyễn Hữu Trực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H (Tên gọi khác: Cu L), sinh ngày 02/6/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; nơi ĐKNKTT: Phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1977 và bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1979; vợ: Hồ Thị Thu H, sinh năm 2001; con: Có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc H: Bà V.T.T.M – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV AD thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường TB, thành phố H; có mặt.

- Người làm chứng:

Chị Hồ Thị Thu H, sinh năm 2001; nơi cư trú: Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Bùi Q, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xã LH, Hện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Ông Hồ Tấn H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H;; vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H;; vắng mặt.

+ Chị Hồ Thị Thúy H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/01/2021, Nguyễn Quốc H đón xe taxi đi đến quán trà sữa G ở đường Đ, phường V, thành phố H tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 20 viên ma túy dạng kẹo và 10 gói ma túy dạng khay với số tiền 6.000.000 đồng. Sau đó, H mang số ma túy này về nhà vợ mình (nơi H đang ở nhờ) tại địa chỉ Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H; cất giấu bớt 05 viên ma túy dạng kẹo và 08 gói ma túy dạng khay trên đầu âm ly ở tủ tại phòng khách, số ma túy còn lại H cất giấu vào túi áo khoác mặc trên người. Đến 21 giờ 10 phút, H đi xe taxi đến khu chung cư A ở phường XP, thành phố H để đi chơi cùng bạn thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Nguyễn Quốc H đang mặc trên người gồm:

- 01 gói ni long màu trắng viền đỏ bên trong có: 01 gói ni long chứa 05 viên nén đều có hình trái tim màu xanh và 01 gói ni long chứa tinh thể rắn màu trắng;

- 01 gói ni long màu trắng viền đỏ bên trong có: 01 gói ni long chứa 10 viên nén đều có hình trái tim màu xanh và 01 gói ni long chứa tinh thể rắn màu trắng;

Vào lúc 23 giờ 50 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc H tại địa chỉ Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H;đã tiếp tục thu giữ trên đầu âm ly ở tủ tại phòng khách:

- 01 gói ni long màu trắng viền đỏ bên trong chứa 05 viên nén đều có hình trái tim màu xanh;

- 08 gói ni long màu trắng bên trong các gói đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

Ngoài ra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế còn thu giữ của Nguyễn Quốc H 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imeil: 355412076357480.

Ngày 06/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế có Quyết

định số 44 trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ trong vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 07/GĐ ngày 09/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

"- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1.1, phần II) có khối lượng 1,6279g (Một phẩy sáu hai bảy chín gam) là ma túy, loại Ketamine;

- 05 (Năm) viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.1.1, phần II) có tổng khối lượng 2,2897g (Hai phẩy hai tám chín bảy gam) là ma túy, loại MDMA;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1.2, phần II) có khối lượng 1,8025g (Một phẩy tám không hai năm gam) là ma túy, loại Ketamine;

- 10 (Mười) viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.1.2, phần II) có tổng khối lượng 4,4569g (Bốn phẩy bốn năm sáu chín gam) là ma túy, loại MDMA;

- 05 (Năm) viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.2.1, phần II) có tổng khối lượng 2,2607g (Hai phẩy hai sáu không bảy gam) là ma túy, loại MDMA;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2.2, phần II) có tổng khối lượng 1,4619g (Một phẩy bốn sáu một chín gam) là ma túy, loại Ketamine;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2.3, phần II) có tổng khối lượng 5,9488g (Năm phẩy chín bốn tám tám gam) là ma túy, loại Ketamine".

Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- 1,4279g (Một phẩy bốn hai bảy chín gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1.1, phần II);

- 1,9897g (Một phẩy chín tám chín bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (Năm) viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh (nêu tại mục 1.1.1, phần II);

- 1,6025g (Một phẩy sáu không hai năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1.2, phần II);

- 4,1569g (Bốn phẩy một năm sáu chín gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (Mười) viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh (nêu tại mục 1.1.2, phần II);

- 1,9607g (Một phẩy chín sáu không bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (Năm) viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh (nêu tại mục 1.2.1, phần II);

- 1,2619g (Một phẩy hai sáu một chín gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.2, phần II);

- 5,7488g (Năm phẩy bảy bốn tám tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.3, phần II).

- Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy mà Nguyễn Quốc H tàng trữ gồm: 2,2897g + 4,4569g + 2,2607g = 9,0073 gam ma túy loại MDMA và 1,6279g + 1,8025g + 1,4619g + 5,9488g = 10,8411 gam ma túy loại Ketamine.

Theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt như sau:

Tỷ lệ 9,0073g (Chín phẩy không không bảy ba gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự là (9,0073 gam : 30) x 100% = 30,024%.

Tỷ lệ 10,8411g (Mười phẩy tám bốn một một gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự là (10,8411 gam : 100) x 100% = 10,841%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 (hai) chất ma túy nêu trên là 30,024% + 10,841% = 40,865%, dưới 100% nên hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc H phạm vào điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Quốc H: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

* Về xử lý vật chứng:

- Ngày 14/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imeil: 355412076357480 (đã qua sử dụng) cho Nguyễn Quốc H.

- Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định đang được tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 238/CT-VKS-HS ngày 15/6/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Nguyễn Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh, điểm, khoản và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con còn nhỏ và là lao động chính trong gia đình để giảm nhẹ một phần hình phạt và xử phạt bị cáo ở mức án 06 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Quốc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với quan điểm của luật sư bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 05/01/2021, tại khu vực nhà xe chung cư A ở phường XP, thành phố H, Nguyễn Quốc H đang tàng trữ trái phép 15 viên ma túy dạng kẹo và 02 gói ma túy dạng khay trong túi áo khoác mặc trên người thì bị bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc H tại địa chỉ Tổ dân phố XH, phường TV, thành phố H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiếp tục thu giữ trên đầu âm ly ở tủ tại phòng khách 05 viên ma túy dạng kẹo và 08 gói ma túy dạng khay; số ma túy này được H thừa nhận do H cất giấu để sử dụng. Qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: 20 viên nén đều có dạng hình trái tim màu xanh có tổng khối lượng 9,0073 gam là ma túy, loại MDMA và 10 gói ma túy dạng khay (tinh thể rắn màu trắng) có tổng khối lượng 10,8411 gam là ma túy, loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H tàng trữ trái phép 02 chất ma túy quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự, trong đó có một chất ma túy được quy định tại điểm g khoản 2 và một chất ma túy quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 như sau:

Tỷ lệ 9,0073g (Chín phẩy không không bảy ba gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự là (9,0073 gam : 30) x 100% = 30,024%.

Tỷ lệ 10,8411g (Mười phẩy tám bốn một một gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự là (10,8411 gam : 100) x 100% = 10,841%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 (hai) chất ma túy nêu trên là 30,024% + 10,841% = 40,865%, dưới 100%.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội danh, điểm, khoản và điều luật tại bản cáo trạng số 238/CT-VKS-HS ngày 15/6/2021 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Quốc H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nguy hại đến sức khỏe, tinh thần và ảnh hưởng nghiêm trọng đến nòi giống của con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác. Tuy nhiên, chỉ vì để thỏa mãn việc chơi bời, ham muốn của bản thân, bị cáo vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào; bị cáo phạm tội lần đầu và thành khẩn khai báo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt, đồng thời giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là để sử dụng và không có thu lợi gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Quốc H (Tên gọi khác: Cu L) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 05/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định được gói trong một gói đã niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên T.N, 02 chữ ký của điều tra viên L.N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Quốc H, bắt ngày 06/01/2021"

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT – Huế (Phòng KTNV&THA);
- Công an tỉnh TT – Huế (Phòng PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh TT – Huế;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H (Phòng THAHS);
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Nam